

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2023/HSST
Ngày: 25/8/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Trương Ngọc Thanh.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Anh Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 25/8/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2023/HSST, ngày 17/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2023/QĐXXST-HS, ngày 17/8/2023 đối với các bị cáo:

1. Lê Quốc Th (tên gọi khác: Kẻo), sinh năm 1978, tại tỉnh Bình Dương; nơi thường trú: Khu phố Phước Th, phường Thái H, thị xã Tân U, tỉnh Bình Dương; nơi ở hiện tại: Số nhà 1953, khu phố Phước Th, phường Thái H, thị xã Tân U, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 06/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn T, sinh năm 1948 và bà Đỗ Thị D, sinh năm 1952; vợ là Nguyễn Thị Ngọc Đ, sinh năm 1990 và có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 2001 và con nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 02/8/2023, sau đó chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông – Có mặt.

2. Trần Thanh Ph, sinh năm 1974, tại tỉnh Bình Dương; nơi thường trú: Phường Hoà Ph, Thành phố Thủ Dầu M, tỉnh Bình Dương; nơi ở hiện tại: Số 30, đường 42, khu phố 2, phường Hoà Ph, Thành phố Thủ Dầu M, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn X, sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1951; vợ thứ nhất là Văn Thị Hồng V, sinh năm 1976 (đã ly hôn) và vợ thứ hai là Lê Thị Kh, sinh năm 1989 (đã ly hôn) và có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 1994 và con nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt

tạm giữ từ ngày 02/8/2023, sau đó chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

3. Nguyễn Thị Kiều A, sinh năm 1994, tại tỉnh Tây Ninh; nơi thường trú và chỗ ở hiện tại: Ấp Phước Lợi 1, xã Suối Đ, huyện Dương Minh Ch, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Thanh H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1975; chồng là Nguyễn Văn S, sinh năm 1987 (đã ly hôn) và có 01 người con, sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 02/8/2023, sau đó chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

4. Những người làm chứng:

- Chị Nguyễn Thị Ngọc Q, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Khu phố Phước Th, phường Thái H, thị xã Tân U, tỉnh Bình Dương – Có mặt.

- Anh Trần Tấn T, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Ấp Phước Lợi 1, xã Suối Đ, huyện Dương Minh Ch, tỉnh Tây Ninh – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào ngày 01/8/2023, Lê Quốc Th, Nguyễn Thị Ngọc Q, Trần Tấn T và Nguyễn Thị Kiều A thuê Trần Thanh Ph làm tài xế chở từ tỉnh Bình Dương đến thị trấn Đắk Mil, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông thuê phòng tại khách sạn Hoàng Điệp để nghỉ. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi ăn tối xong, Lê Quốc Th, Nguyễn Thị Kiều A và Trần Thanh Ph rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh bài câu cá (kéo cá) được thua bằng tiền nên cả ba vào phòng nghỉ số 215 tại khách sạn Hoàng Điệp dùng 02 bộ bài tú lơ khơ để đánh bạc.

Hình thức đánh bạc như sau: các đối tượng sử dụng bộ bài Tú lơ khơ 52 lá chia cho mỗi người 7 lá bài. Sau đó, người chia bài bốc từ số bài còn lại (bài nọc) 10 lá bài lật ngửa đặt trên chiếu bạc cạnh số bài còn lại được để úp. Sau khi chia bài xong, người chia bài được quyền đánh trước. Người đánh đầu tiên sẽ đối chiếu với các lá “bài chung” được lật ngửa (10 lá bài) ban đầu. Trường hợp có lá bài “hợp” với 10 lá “bài chung” được lật ngửa sẽ “ăn” lá bài đó và lật ngửa một lá bài khác trong số bài úp. Trường hợp không có lá bài “hợp” thì buộc phải chọn một lá bài bất kỳ đánh ra để người chơi tiếp theo đối chiếu và lật ngửa một lá bài từ số bài úp thành lá “bài chung”. Nếu lá bài vừa lật ngửa “hợp” với một trong những lá bài ngửa trên chiếu thì được “ăn”, nếu không hợp thì không được “ăn”. Các lá bài được gọi là “hợp” (hay là “bắt cặp”) là lá bài có tổng điểm cộng với nhau là 10 điểm (không phân biệt cùng chất, màu), đối với lá bài hình thì lá bài “hợp” (hay là “bắt cặp”) là lá bài cùng hình với lá bài đó. cụ thể là: lá bài “A”

“hợp” (“bắt cặp”) và ăn được lá bài “9”, lá bài “2” “hợp” (“bắt cặp”) và ăn lá bài “8”, lá bài “3” “hợp” (“bắt cặp”) và ăn lá bài “7”, “4” “hợp” (“bắt cặp”) và ăn lá bài “6”, lá bài “5” “hợp” (“bắt cặp”) và ăn lá bài “5”... và ngược lại. Lá bài “10” “hợp” (“bắt cặp”) và ăn “10”, lá bài “J” “hợp” (“bắt cặp”) và ăn lá bài “J”, lá bài “Q” “hợp” (“bắt cặp”) và ăn lá bài “Q”, lá bài “K” “hợp” (“bắt cặp”) và ăn lá bài “K”. Tương tự như cách thức trên, những người chơi kế tiếp sẽ đối chiếu, ăn, hoặc đánh và lật ngửa các bài úp trên chiếu. Với cách thức đánh như trên những người chơi tiến hành chơi cho đến hết bài để phân định thắng thua. Cách tính thắng thua được tính theo điểm cộng của các lá bài màu đỏ, còn các lá bài màu đen không được tính điểm, cụ thể như sau: Các lá bài bao gồm “10”, “J”, “Q”, “K” được tính là 10 điểm. Còn những lá bài khác sẽ có số điểm tương ứng với số ghi trên lá bài. Nếu bộ bài có lá bài “A” và lá bài “9” sẽ tính là 30 điểm, một lá bài “A” là 20 điểm. Điểm tổng của 3 người chơi cộng lại sẽ luôn luôn là 210 điểm. Sau khi cộng điểm, người có điểm cao nhất sẽ thắng nhất và thắng tiền cược. Nếu cả 3 người đều có số điểm là 70 điểm thì hòa nhau. Cách tính tiền cá cược trong ván bài cụ thể như sau: tiền thua mỗi ván đối với mỗi người chơi là 10.000 đồng. Nếu một trong ba người chơi có số điểm từ 105 điểm trở lên thì sẽ thắng tiền của 2 người chơi còn lại mỗi người 40.000 đồng.

Lê Quốc Th sử dụng 1.640.000 đồng, Trần Thanh Ph sử dụng 720.000 đồng và Nguyễn Thị Kiều A sử dụng 3.500.000 để đánh bạc. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 02/8/2023, trong lúc Lê Quốc Th, Trần Thanh Ph và Nguyễn Thị Kiều A đang đánh bạc dưới hình thức đánh bài câu cá (kéo cá) được thua bằng tiền thì bị lực lượng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 5.860.000 đồng trên chiếu bạc và 02 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng. Tại cơ quan điều tra, Lê Quốc Th, Trần Thanh Ph và Nguyễn Thị Kiều A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 56/QĐ – VKS(ĐM), ngày 17/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố các bị cáo Lê Quốc Th, Trần Thanh Ph và Nguyễn Thị Kiều A về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Quốc Th, Trần Thanh Ph và Nguyễn Thị Kiều A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung quyết định đã truy tố, thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” là đúng và không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Quốc Th, Trần Thanh Ph và Nguyễn Thị Kiều A phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt chính: Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo Lê Quốc Th, Trần Thanh Ph và Nguyễn Thị Kiều A mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng, thời hạn nộp tiền phạt của các bị cáo tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Áp dụng Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên bố trả tự do cho các bị cáo ngay tại phiên tòa.

- Về vật chứng vụ án:

Vật chứng đã thu giữ:

+ 02 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng.

+ Số tiền 26.860.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam, trong đó: thu trên chiếu bạc là 5.860.000 đồng, thu giữ của Trần Thanh Ph là 21.000.000 đồng.

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tịch thu tiêu huỷ 02 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng, là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, do không còn giá trị sử dụng.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 5.860.000 đồng, là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

+ Trả lại cho Trần Thanh Ph 21.000.000 đồng do không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Về trách nhiệm dân sự: Không.

Đối với chị Nguyễn Thị Thanh Ng là giám đốc và anh Nguyễn Quốc D là nhân viên Khách sạn Hoàng Điệp, do không biết các bị can sử dụng phòng nghỉ của khách sạn làm địa điểm đánh bạc nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không bào chữa, không tranh luận chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo khi nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Quốc Th, Trần Thanh Ph và Nguyễn Thị Kiều A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố; lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với vật chứng thu giữ được cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ khẳng định: Vào lúc 00 giờ 30 phút ngày 02/8/2023, tại phòng nghỉ số 215 tại khách sạn Hoàng Điệp thuộc TDP 3, thị trấn Đắk Mil, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil bắt quả tang Lê Quốc Th, Trần Thanh Ph và Nguyễn Thị Kiều A đang có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài câu cá (kéo cá) được thua bằng tiền với số tiền luân chuyển trên chiếu bạc là 5.860.000 đồng. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở pháp lý để kết luận các bị cáo Lê Quốc Th, Trần Thanh Ph và Nguyễn Thị Kiều A đã phạm vào tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

[3]. Xét tính chất vụ án do các bị cáo gây ra là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do háms lợi và xem thường pháp luật của Nhà nước nên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài câu cá (kéo cá) được thua bằng tiền với số tiền luân chuyển trên chiếu bạc là 5.860.000 đồng. Hành vi đánh bạc của các bị cáo là tệ nạn xã hội, là nguyên nhân gây ra các hậu quả nghiêm trọng khác, gây tác hại xấu cho xã hội về nhiều mặt. Vì vậy, nên cần xử phạt các bị cáo một hình phạt đủ nghiêm để giáo dục cải tạo các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng: Không.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, cần áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

Hội đồng xét xử thấy, trong vụ án này có ba bị cáo trực tiếp tham gia đánh bạc, số tiền mỗi bị cáo sử dụng đánh bạc là khác nhau, cụ thể bị cáo Nguyễn Thị Kiều A sử dụng 3.500.000 đồng, bị cáo Lê Quốc Th sử dụng 1.640.000 đồng và

bị cáo Trần Thanh Ph sử dụng 720.000 đồng. Căn cứ tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nguyên nhân và điều kiện gây ra tội phạm; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo (các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự) khi lượng khung hình phạt cần phải phân hoá mới bảo đảm sự công bằng của pháp luật. Trong quá trình điều tra, qua xác minh các bị cáo đều có tài sản. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 35 của Bộ luật hình sự áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp. Áp dụng Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu các bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

[6]. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu huỷ 02 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng, là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, do không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 5.860.000 đồng, là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

- Trả lại cho Trần Thanh Ph 21.000.000 đồng do không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

[7]. Về các vấn đề khác: Đối với chị Nguyễn Thị Thanh Ng là giám đốc và anh Nguyễn Quốc D là nhân viên Khách sạn Hoàng Diệp, do không biết các bị can sử dụng phòng nghỉ của khách sạn làm địa điểm đánh bạc nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Quốc Th, Trần Thanh Ph và Nguyễn Thị Kiều A phạm tội “*Đánh bạc*”.

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Hình sự và Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Lê Quốc Th 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*), thời hạn nộp tiền phạt của bị cáo tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Tuyên bố trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Hình sự và Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thanh Ph 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*), thời hạn nộp tiền phạt của bị cáo tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Tuyên bố trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa.

1.3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Hình sự và Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kiều A 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*), thời hạn nộp tiền phạt của bị cáo tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Tuyên bố trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa.

2. Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu huỷ 02 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng, là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, do không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 5.860.000 đồng (*Năm triệu, tám trăm sáu mươi nghìn đồng*) là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

- Trả lại cho Trần Thanh Ph 21.000.000 đồng (*Hai mươi một triệu đồng*) do không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông và Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Đội điều tra CA huyện Đắk Mil;
- Đội THAHS CA huyện Đắk Mil;
- Bộ phận NVHS CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Các bị cáo; Lưu: VT và HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Trương Ngọc Thanh